

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - hạnh phúc**

Bản án số: 94/2018/DS-PT
Ngày: 08-5-2018
V/v Tranh chấp hợp đồng vay
tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hoàng Vũ

Các Thẩm phán: Ông Huỳnh Thanh Tâm

Ông Ngô Dũng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mỹ Linh - Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang: Ông Nguyễn Ngọc Bình - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Trong ngày 08 tháng 5 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 55/2018/TLPT-DS ngày 16 tháng 4 năm 2018 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 49/2018/DS-ST ngày 28 tháng 02 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện PT, tỉnh An Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 113/2018/QĐ-PT ngày 17 tháng 4 năm 2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Trần Thị Diễm Th (M), sinh năm 1979

Địa chỉ: Tổ 8, ấp HG 2, xã TH, huyện PT, tỉnh An Giang

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bà Th: Luật sư Huỳnh Thảo L, thuộc Đoàn luật sư tỉnh An Giang.

- Bị đơn: Bà Lê Thị L, sinh năm 1963

Địa chỉ: Tổ 10, ấp HG 1, xã TH, huyện PT, tỉnh An Giang

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Phan Hoàng Phong Ph, sinh năm 1981

Địa chỉ: Tổ 8, ấp HG 2, xã TH, huyện PT, tỉnh An Giang

- Người làm chứng: Bà Ngô Thị Thúy H, sinh năm 1964

Địa chỉ: Ấp BT 2, xã BTĐ, huyện PT, tỉnh An Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai nguyên đơn bà Trần Thị Diễm Th trình bày: Bà và bà L cư ngụ cùng xã, do nhu cầu sử dụng vốn nên bà cho bà L vay tiền nhiều lần, mỗi lần vay bà L đều làm biên nhận và ký tên. Ngày 28/6/2017 âm lịch (tháng 6 trước, vì nhuận hai tháng 6), bà L có đến nhà bà vay 150.000.000 đồng, có làm biên nhận do bà L viết và ký tên, trong biên nhận không ghi lãi nhưng lãi suất thỏa thuận là 3%/tháng, khi vay không xác định thời hạn, khi nào bà L có tiền thì trả, không biết bà L vay với mục đích gì, chỉ biết bà L là nghề cò mua bán nếp, từ khi vay đến nay bà L không trả vốn, không trả lãi, bà có điện thoại và có đến nhà đòi nhưng bà L không trả vì cho rằng đã trả xong. Từ trước đến nay, khi bà L vay tiền thì bà đều làm biên nhận và khi trả tiền thì cùng tính lãi và xóa biên nhận nợ trước mặt bà L.

Nay, bà yêu cầu Tòa án buộc bà Lê Thị L trả cho vợ chồng bà số tiền 150.000.000 đồng và yêu cầu tính lãi với mức lãi suất 7,5%/năm từ ngày 28/6/2017 đến khi xét xử.

Bị đơn bà Lê Thị L trình bày: Bà và bà Th quen biết ở xóm, do nhu cầu sử dụng vốn nên bà có nhiều lần vay tiền của Th, mỗi lần vay bà đều làm biên nhận và ký tên. Ngày 28/6/2017 âm lịch (tháng 6 trước), bà có đến nhà bà Th vay số tiền 150.000.000 đồng, có làm biên nhận do bà viết và ký tên, trong biên nhận không ghi lãi nhưng lãi suất thỏa thuận là 300.000đồng/ngày/150.000.000 đồng, khi vay không xác định thời hạn, khi nào có tiền thì trả, sau khi vay thì 7 ngày sau (tức ngày 6/6/2017), bà đã trả tiền gốc 150.000.000đ và tiền lãi 2.100.000đ cho bà Th, việc trả tiền không ai chứng kiến, không ai biết chỉ có bà và bà Th, khi trả tiền bà có yêu cầu bà Th xóa biên nhận nhưng bà không biết bà Th có xóa hay không. Sau đó, bà đến nhà bà Th để trả số tiền vay khác mà bà đã vay trước đó thì bà Th mới nhắc đến số tiền chưa trả 150.000.000 đồng, còn 5 ngày nữa là đến tháng, từ đó xảy ra tranh chấp. Bà không chấp nhận theo yêu cầu của bà Th, ông Ph.

Ông Phan Hoàng Phong Ph trình bày: Ngày 28/6/2017, bà L liên hệ với ông để vay tiền, ông điện thoại cho vợ là bà Th nói có tiền nên ông cho bà L biết để đến nhà vay 150.000.000 đồng, đây là tiền chung của vợ chồng, ông yêu cầu bà L trả số tiền 150.000.000 đồng và lãi suất 7,5%/năm cho vợ chồng từ ngày vay đến ngày xét xử.

Người làm chứng Bà Ngô Thị Thúy H trình bày: Bà không có quan hệ họ hàng với vợ chồng bà Th, ông Ph và bà L, bà có nhờ bà L vay 150.000.000đ, lãi suất 6%/tháng, nhưng không biết bà L vay tiền của ai. Sau đó, bà có đưa tiền trả cho bà L trả tiền vay, nhưng không biết bà L đã trả hay chưa, bà cũng không chứng kiến bà L trả tiền cho ai, tại đâu. Sau này, Bà mới biết bà L vay tiền của vợ chồng bà Th, ông Ph do các bên phát sinh tranh chấp.

Tại bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện PT tuyên xử:

Buộc bà Lê Thị L phải trả cho bà Trần Thị Diễm Th, ông Phan Hoàng Phong Ph số tiền vay gốc 150.000.000đ và tiền lãi: 6.781.000đ.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 05/3/2018 bà Lê Thị L có đơn kháng cáo đối với toàn bộ bản án sơ thẩm vì cho rằng bà đã trả xong số tiền vay cho bà Th.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn trình bày: Bà L kháng cáo nhưng không cung cấp được chứng cứ mới chứng minh cho yêu cầu của mình, do đó đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Nguyên đơn vẫn giữ nguyên ý kiến như đã trình bày trong quá trình giải quyết ở cấp sơ thẩm, yêu cầu Tòa án không chấp nhận yêu cầu kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị đơn trình bày: Sau khi vay tiền và đã trả xong vốn và lãi nên không còn thiếu nợ bà Th nữa, yêu cầu Tòa án chấp nhận kháng cáo của bà.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trình bày: Thống nhất ý kiến với bà Th và luật sư, yêu cầu Tòa án giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang phát biểu ý kiến:

+ Về việc tuân thủ pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn phúc thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm: Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

+ Về nội dung: Quá trình giải quyết ở cấp phúc thẩm và tại phiên tòa người kháng cáo không cung cấp được chứng cứ chứng minh cho yêu cầu của mình nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Lê Thị L kháng cáo trong hạn luật định và có đóng tạm ứng án phí đầy đủ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2] Đối với yêu cầu kháng cáo của bà L: Bà L cho rằng bà đã trả xong số tiền vay cho bà Th nên không đồng ý theo yêu cầu của bà Th.

Thấy rằng, bà L thừa nhận ngày 28/6/2017 bà có vay của bà Th số tiền 150.000.000 đồng, biên nhận do bà viết và ký tên nhưng bà cho rằng sau đó 07 ngày (tức vào ngày 6/6/2017 âm) bà đã trả xong tiền vốn 150.000.000 đồng và lãi 2.100.000 đồng cho bà Th nên bà không còn nợ bà Th nữa. Tuy nhiên, ngoài lời khai thì bà không cung cấp được chứng cứ chứng minh đã trả vốn và lãi cho bà Th và bà Th không thừa nhận việc bà L đã trả tiền nên Tòa án cấp sơ thẩm xử

chấp nhận yêu cầu của bà Th, buộc bà L phải trả nợ gốc 150.000.000 đồng và lãi 6.781.000 đồng là có căn cứ.

Bà L kháng cáo nhưng tại phiên tòa phúc thẩm bà cũng không cung cấp được chứng cứ chứng minh cho yêu cầu của mình nên Hội đồng xét xử không có cơ sở chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà L, cần chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Do kháng cáo không được chấp nhận nên bà L phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 308, khoản 1 Điều 148 và Điều 313 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

- Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà Lê Thị L. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 49/2018/DS-ST ngày 28/02/2018 của Tòa án nhân dân huyện PT, tỉnh An Giang.

- Về án phí dân sự phúc thẩm: Bà Lê Thị L phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền án phí dân sự phúc thẩm nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số 0016601 ngày 05/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện PT, tỉnh An Giang.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND.An Giang;
- TAND huyện PT;
- Chi cục THADS huyện PT;
- Lưu hồ sơ vụ án, Tòa Dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Hoàng Vũ